TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày 21/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Duy Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Phạm Nhi - Nguyên Chủ tịch UBND thị trấn Tr, huyện H
2. Bà Hoàng Thị Tụ - Nguyên cán bộ ngân hàng huyện H

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Triệu Sinh Thuỷ - Cán bộ Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỒNG P: Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24/4/1992, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ A, khu B, thị trấn Tr, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn Nh - sinh năm 1966; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H_1 - sinh năm 1969; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thảo Ng - sinh năm 1994; Có 01 con - sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự không; Bị cáo đầu thú ngày 06/7/2017, bị tạm giữ từ ngày 06/7/2017 đến ngày 15/7/2017 thì chuyển sang tạm giam, hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thạch H_2 - sinh năm 1973: Trú tại: Thôn C, xã M, huyện Q, tỉnh Hà Nam; Tạm trú tại thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh: Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Hoàng Bá T** - sinh năm 1988
Trú tại: Đội 20, xã X, huyện Y, tỉnh Điện Biên, vắng mặt tại phiên toà.

Chị **Triệu Thị H_3** - sinh năm 1970

Trú tại: Thôn E, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên toà.

Chị **Bùi Thu H_4** - sinh năm 1984

Trú tại: Tổ 40, khu 4, phường H, thánh phố G, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hồng P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hoàng Bá T nhận tiền của H_2 đi mua ma tuý đá về để sử dụng, T không mua được đã về nhà P nhờ phúc đi mua hộ vào khoảng 22 giờ ngày 04/7/2017 tại tổ 3, khu 9 thị trấn Tr, huyện H, T nói với P có một thằng già làm ở 484 nhờ mua ma tuý đá, T nhờ P đi cùng, P không biết mua ma tuý ở đâu nhưng nhận ra người mà T nói là H_2 còn nợ tiền của P, mục đích đi để đòi nợ ở H_2 thời gian trước đã mua hộ ma tuý cho H_2 300.000đ chưa trả tiền, T điều khiển xe mô tô HONDA WAVE không nhớ biển số, mượn của bạn là T_1, nhà cạnh nhà P, chở P đi đến khu vực đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn đoạn đường đang thi công tại tổ 3, khu 9, thị trấn Tr thì gặp H_2 đang đứng ven đường, cạnh H_2 có xe mô tô BKS: 14F3-6403 là xe của chị H_3 bạn gái của H_2, tại đây T nói với H_2 điện thoại hết tiền, mượn điện thoại của H_2 để gọi, H_2 đưa điện thoại cho T, T đưa ngay cho P, P nói với H_2 "anh đưa tiền thì em đưa điện thoại". H_2 bất ngờ vòng ra sau lưng P dùng hai tay ghì chặt cổ P, P bị khó thở nên ném điện thoại về phía T cách khoảng 2 m, H_2 bỏ P ra để nhặt điện thoại, thì bị P nhặt một hòn đá kích thước (16,5 x 10 x 7)cm ở dưới đất dùng tay phải cầm, lao đến đập vào đầu H_2 một cái, rồi bỏ chạy, H_2 đuổi theo khoảng 100m thì quay lại, P cũng quay lại, T đứng tại chỗ thấy điện thoại còn sáng màn hình đã nhặt cầm ở tay phải, T thấy H_2 ôm đầu, đã dùng điện thoại nhặt của H_2 soi đầu H_2 thấy đầu H_2 bị chảy máu, T nói "Tao bảo mày làm thế à" T bỏ điện thoại vào tuý quần và điều khiển xe mô tô đã mượn của T_1 đưa H_2 đi bệnh viện Hoành Bồ cấp cứu, P đi bộ về nhà ngủ. Khi đến viện, bác sỹ yêu cầu nộp tiền viện phí, T không có tiền nộp đã bỏ đi và không trả điện thoại cho H_2.

Sáng ngày hôm sau 05/7/2017 không thấy H_2 đòi điện thoại, T đã nảy sinh ý định đem điện thoại đi cầm cố lấy tiền ăn tiêu, T đến nhà P rủ P đi có việc, P hỏi điện thoại của ai T bảo mượn của bạn, cả hai đến cửa hàng điện thoại Mai Linh tại Hà Khẩu cầm cố lấy số tiền 1.300.000đ cùng nhau ăn tiêu hết.

Tại biên bản tạm giữ đồ vật ngày 06/7/2017 thu giữ 01 hòn đá kích thước (16,6 x 10 x 7) cm ; 02 chiếc dép tông sỏ ngón, màu xanh, 01 kính mắt không có mắt kính; 01 xe mô tô BKS: 14F3-6403.

Tại bản kết luận Giám định pháp y về thường tích số 334/17/TgT ngày 07/7/2017 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: nạn nhân bị chấn thương sọ não, vết thương ở xương sọ đỉnh chẩm lùn diện 03cm x 03cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra với Nguyễn Thạch H_2 là là 39% điều trị ổn định ra viện giám định bổ sung.

Tại bản giám định thương tích bổ sung số 494/17/TgT ngày 25/9/2017 của trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận: thương tích của anh Nguyễn Thạch H_2 vết thương vùng đỉnh chẩm phải do vật tày gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 42% .

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 24/7/2017 của Hội dồng định giá tài sản huyện H, kết luận: một điện thoại Sony Xperia, vỏ màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra anh H_2 và P đã thoả thuận P bồi thường toàn bộ viện phí và các khoản cho H_2 là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), gia đình P đã giao cho H_2 30.000.000đ(Ba mười triệu đồng), bị cáo còn phải bồi thường cho anh H_2 20.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 20/2017/KSĐT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan Điều tra, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Nguyễn Hồng P tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 (thuộc trường hợp qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104); điểm b, đ, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét có lợi cho bị cáo, với mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu huỷ hòn đá có kích thước (16,5 x 10 x 7) cm.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, công nhận sự thoả thuận của các đương sự, bị cáo P đồng ý bồi thường tổng số tiền 50.000.000đ, gia đình bị cáo P đã trả trước cho anh H_2 hai lần với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), bị cáo P còn phải trả tiếp cho anh H_2 số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra bị cáo P đều khai nhận vào tối ngày 04/7/2017 tại tổ 3, khu 9, thị trấn Tr, huyện H, bị cáo đã dùng đá đập vào đầu anh Nguyễn Thạch H_2, gây tổn hại 42 % sức khoẻ cho anh H_2, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng vật chứng thu giữ và các

chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án và tại phiên toà theo trình tự tố tụng, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 04/7/2017 tại khu 9, thị trấn Tr, huyện H, Nguyễn Hồng P đã có hành vi dùng đá đập vào đầu anh H_2 gây thương tích tổn hại 42% sức khỏe cho anh H_2.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 3 (tình tiết qui định tại điểm a khoản 1) Điều 104 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm là có căn cứ pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội tại khu dân cư, nên phải xử lý nghiêm để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo tương đối thành khẩn, tác động cùng gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị Quyết số 41/2017/UBTVQH ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xem xét có lợi và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo tốt thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại hồ sơ và phần đầu xét hỏi anh H_2 khai: Sau khi anh H_2 ghì cổ bị cáo, bị cáo ném điện thoại ra, Hoàng Bá T ôm ngang người H_2 thì bị P nhặt đá đập ngay vào đầu là không có căn cứ bởi lẽ: Bị cáo và T đều khai: T không ôm mà chỉ đứng gần đó và nhặt điện thoại của anh H_2 do P ném ra, sau khi H_2 bị đập đá vào đầu, đuổi theo bị cáo khoảng 100m thì quay lại, T đã đi đến dùng điện thoại do bị cáo ném ra để soi vết thương và đưa anh H_2 đi viện, lời khai của bị cáo và anh T phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ khác và bệnh án của anh H_2. Sau phần xét hỏi và tranh luận tại phiên toà anh H_2 không tranh luận gì, không có ý kiến gì thêm. Hội đồng xét xử xác định anh T là người làm chứng trong việc P gây thương tích cho anh H_2 là có căn cứ.

Hoàng Bá T có hành vi nhặt điện thoại của anh H_2, khi đưa anh H_2 vào viện cấp cứu quên không trả lại anh H_2, hôm sau không thấy H_2 đòi mới nảy sinh ý định cầm cố, T đưa cho bị cáo cầm cố lấy 1.300.000 đồng cùng ăn chơi hết, nhưng chưa đủ căn cứ xử lý về hình sự, cơ quan điều tra không đề cập xử lý Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Chiếc kính không có mắt kính và đôi dép tông của anh H_2; Chiếc xe mô tô BKS -14F3-6403 anh H_2 mượn của chị H_3 để đi, chiếc điện thoại Sony Xperia, vỏ màu đen, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, theo khoản 1 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không xét.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu huỷ hòn đá có kích thước (16,5 x 10 x 7) cm, tại biên bản giao nhận ngày 16/10/2017 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật Dân sự, Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh H_2, tổng số tiền là 50.000.000đ, Bà Nguyễn Thị H_1 là mẹ bị cáo P đã giao cho anh H_2 10.000.000đ tại Bệnh viện Việt Đức, ngày 19/11/2017 bà H_1 đã giao tiếp cho anh H_2 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), tổng số anh H_2 đã nhận là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Buộc bị cáo còn phải bồi thường cho anh H_2 số tiền còn lại là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Chiếc điện thoại Sony Xperia, vỏ màu đen, anh H_1 đã nhận lại không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xét.

Chiếc xe mô tô BKS -14F3-6403 thu giữ tại hiện trường, là của chị H_3, chị H_3 đã nhận lại, không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xét.

Hoàng Bá T đưa chiếc điện thoại đã nhặt lại khi bị cáo ném ra, vì trời tối, T không nói cho bị cáo biết đó là điện thoại của anh H_2, bị cáo đã đem đi cầm cố được 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) đã cùng nhau ăn tiêu hết; tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Bùi Thu H_4 không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên cho chị, Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng khoản 3 (tình tiết qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104); Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đầu thú 06/7/2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu huỷ: 01 hòn đá kích thước (16,5 x 10 x 7) cm, tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, ngày 16/10/2017.

Về phần dân sự: Căn cứ Điều 584, 590; Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bị cáo P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh H_2 tổng số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), anh H_2 đã nhận 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Buộc bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh H_2 số tiền 20.000.000đ (Hai

mươi triệu đồng). Tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật, anh H_2 yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa trả hết số tiền trên cho anh H_2 thì hàng tháng còn phải chịu lãi tại thời điểm thanh toán tương ứng với số số tiền và thời gian chậm trả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về án phí; bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện H;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Duy Thái